
Chương 6: Kế toán tài sản đầu tư tài chính

Chương 6

- 6.1 Các hình thức đầu tư tài chính và qui định kế toán
 - 6.2 Kế toán đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết
 - 6.3 Kế toán đầu tư vào công ty con
 - 6.4 Kế toán tài sản đầu tư khác
 - 6.5 Kế toán dự phòng giảm giá các khoản đầu tư tài chính
-

6.1 Các hình thức đầu tư tài chính và qui định kế toán

- Hoạt động đầu tư được hiểu là quá trình bỏ tài sản, tiền vốn vào hoạt động kinh doanh với mục đích là thu lợi nhuận.
- Hoạt động đầu tư trong doanh nghiệp bao gồm đầu tư bên trong và đầu tư ra ngoài doanh nghiệp.
- Đầu tư bên trong là việc bỏ tài sản, tiền vốn nhằm thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp như đổi mới công nghệ, đổi mới tăng cường cơ sở vật chất phục vụ sản xuất kinh doanh làm tăng giá trị tài sản ở doanh nghiệp.
- Đầu tư ra bên ngoài là việc doanh nghiệp đem tài sản, tiền vốn đầu tư vào doanh nghiệp hoặc tổ chức kinh tế khác nhằm thu lợi nhuận và được gọi là hoạt động đầu tư tài chính

6.1.1. Các hình thức đầu tư tài chính

- Căn cứ thời gian thu hồi vốn đầu tư được phân thành: đầu tư ngắn hạn và đầu tư dài hạn.

- * Đầu tư ngắn hạn

- * Đầu tư dài hạn

6.1.1. Các hình thức đầu tư tài chính

- Căn cứ theo hình thức đầu tư, đầu tư tài chính bao gồm :
 1. Đầu tư chứng khoán kinh doanh
 2. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn
 3. Đầu tư vào công ty con
 4. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết
 5. Đầu tư khác
-

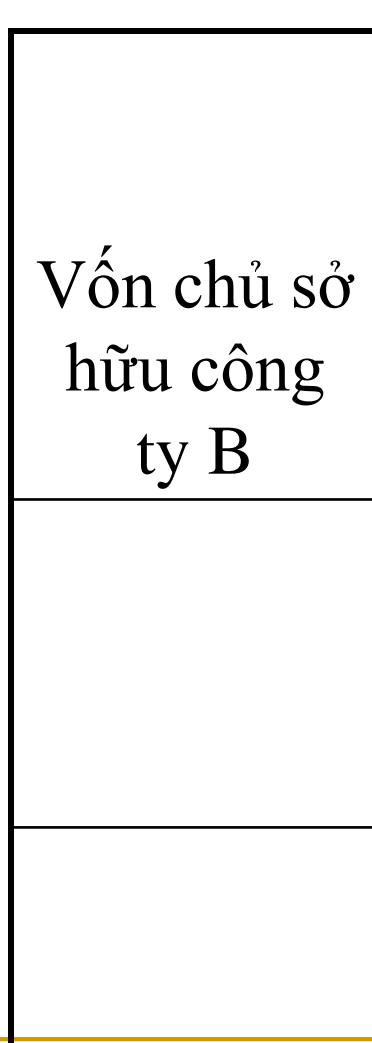
Công ty A → Đầu tư vốn vào
Cty B

Đầu tư vào công
ty con

Đầu tư liên doanh

Đầu tư vào công
ty liên kết

Đầu tư tài chính
thông thường



100%

Mức vốn của nhà
đầu tư năm > 50%

50%

Mức vốn của nhà
đầu tư năm = 50%

20%

Mức vốn của nhà đầu
tư năm >20% & <50%

Mức vốn của nhà
đầu tư năm <20%

* *Đầu tư chứng khoán*: Là hình thức đầu tư mà trong đó doanh nghiệp dùng tiền vốn để mua các loại chứng khoán ngắn hạn, dài hạn trên thị trường tài chính với mục đích hưởng lãi.

Gồm: Đầu tư trái phiếu
 Đầu tư cổ phiếu

-
- * ***Đầu tư vào công ty liên kết***: là khoản đầu tư mà nhà đầu tư được coi là có ảnh hưởng đáng kể
 - ***Nhà đầu tư trực tiếp***: Nhà đầu tư nắm giữ trực tiếp từ 20% đến dưới 50% quyền biểu quyết trong vốn chủ sở hữu của bên nhận đầu tư mà không có thoả thuận khác thì được coi là có ảnh hưởng đáng kể đối với bên nhận đầu tư
 - ***Nhà đầu tư gián tiếp***: Nhà đầu tư nắm giữ gián tiếp thông qua các công ty con từ 20% đến dưới 50% quyền biểu quyết của bên nhận đầu tư
-

-
- * ***Đầu tư liên doanh:*** Có 3 hình thức liên doanh
 - a- Trường hợp liên doanh dưới hình thức hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát (Theo hợp đồng hợp tác kinh doanh)
 - b- Trường hợp liên doanh dưới hình thức tài sản đồng kiểm soát
■ (Theo hợp đồng hợp tác kinh doanh)
 - c- Góp vốn liên doanh dưới hình thức thành lập cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
-

-
- * *Đầu tư liên doanh*: Có 3 hình thức liên doanh

 - a-Trường hợp liên doanh dưới hình thức hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát (Theo hợp đồng hợp tác kinh doanh)

 - * *Quy định chung*

 - - Là hoạt động liên doanh không thành lập một cơ sở kinh doanh mới.

 - - Cốc khoản chi phí phát sinh riêng cho hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát do mỗi bên liên doanh bỏ ra thì bên đó phải gánh chịu; Đối với các khoản chi phí chung (nếu có) thì căn cứ vào các thỏa thuận trong hợp đồng để phân chia cho các bên góp vốn.
-

-
- * *Đầu tư liên doanh*: Có 3 hình thức liên doanh

 - b- Trường hợp liên doanh dưới hình thức tài sản đồng kiểm soát (Theo hợp đồng hợp tác kinh doanh)

 - * . *Quy định chung*

 - Tài sản đồng kiểm soát bởi các bên góp vốn liên doanh là tài sản được góp hoặc do các bên tham gia liên doanh mua, được sử dụng cho mục đích của liên doanh và mang lại lợi ích cho các bên tham gia liên doanh theo quy định của Hợp đồng liên doanh.

 - Phần vốn góp vào tài sản đồng kiểm soát, được phân loại theo tính chất của tài sản;
-

-
- * *Đầu tư liên doanh*: Có 3 hình thức liên doanh

 - c- Góp vốn liên doanh dưới hình thức thành lập cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát
 - * Quy định chung
 - a) Thành lập cơ sở kinh doanh mới có hoạt động độc lập giống như hoạt động của một doanh nghiệp, tuy nhiên vẫn chịu sự kiểm soát của các bên góp vốn liên doanh theo hợp đồng liên doanh.
 - b) Các bên tham gia liên doanh góp vốn bằng tiền hoặc bằng tài sản vào liên doanh. Phần vốn góp này phải được ghi sổ kế toán và được phản ánh trong Bảng cân đối kế toán của bên liên doanh là một **khoản mục đầu tư** vào cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát.
-

■ * ***Đầu tư liên doanh:*** Có 3 hình thức liên doanh

- Liên doanh dưới hình thức hoạt động kinh doanh đồng kiểm soát
- Liên doanh dưới hình thức tài sản đồng kiểm soát



Không dẫn đến di chuyển vốn ra bên ngoài DN



Là hình thức đầu tư vào HĐKD của DN



Không phải là hình thức đầu tư tài chính

■ * ***Đầu tư liên doanh:*** Có 3 hình thức liên doanh

- Liên doanh dưới hình thức cơ sở kinh doanh đồng kiểm soát



Là hình thức đầu tư dẫn đến di chuyển vốn ra bên ngoài DN



Là hình thức đầu tư tài chính

-
- Đầu tư vào công ty con: Là khoản đầu tư mà quyền kiểm soát của công ty mẹ đối với công ty con được xác định khi công ty mẹ nắm giữ trên 50% quyền biểu quyết ở công ty con và không có thỏa thuận khác
 - Công ty mẹ có thể sở hữu trực tiếp công ty con, hoặc sở hữu gián tiếp công ty con qua một công ty con khác.
-

6.1.2. Quy định chung về kế toán đầu tư tài chính

- - Ghi nhận khoản đầu tư : Khoản đầu tư được ghi nhận theo nguyên tắc giá gốc. Các khoản khác mà nhà đầu tư nhận được ngoài lợi nhuận được chia được coi là phần thu hồi các khoản đầu tư và được ghi nhận là khoản giảm trừ giá gốc đầu tư.
- - Ghi nhận tiếp theo : nhà đầu tư chỉ hạch toán vào thu nhập trên báo cáo kết quả kinh doanh khoản lợi nhuận được chia từ lợi nhuận thuần lũy kế của bên nhận đầu tư phát sinh sau ngày đầu tư.

6.1.2. Quy định chung về kế toán đầu tư tài chính

- - Trình bày báo cáo tài chính:
- + Trên báo cáo tài chính riêng của nhà đầu tư : khoản đầu tư được trình bày theo giá gốc, nếu khoản đầu tư bị giảm giá thì khoản đầu tư được trình bày theo giá trị thuần có thể thực hiện được.
- + Trên báo cáo tài chính hợp nhất khoản đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh được trình bày theo phương pháp vốn chủ sở hữu, khoản đầu tư vào công ty con được trình bày theo phương pháp hợp nhất báo cáo tài chính.
- - Kế toán phải mở sổ kế toán chi tiết theo dõi từng loại tài sản đầu tư, từng khoản đầu tư, từng cơ sở được đầu tư, theo số lượng và giá trị...

6.2 Kế toán đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết

Các hình thức đầu tư

- a) Đầu tư dưới hình thức góp vốn vào đơn vị khác (do bên được đầu tư huy động vốn): Tài sản của bên góp vốn được ghi nhận vào Bảng cân đối kế toán của đơn vị phát hành công cụ vốn;
 - b) Đầu tư dưới hình thức mua lại phần vốn góp tại đơn vị khác (mua lại phần vốn của chủ sở hữu): Chỉ có sự chuyển giao TS giữa 2 bên mua bán, không được ghi nhận vào Bảng cân đối kế toán của đơn vị phát hành công cụ vốn (bên được đầu tư).
-

6.2.1. Quy định kế toán các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết:

Khi thực hiện đầu tư bằng tài sản phi tiền tệ:

- a) Nếu đầu tư **dưới hình thức góp vốn bằng tài sản phi tiền tệ**, nhà đầu tư phải đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn trên cơ sở thỏa thuận. Phần chênh lệch giữa giá trị ghi sổ hoặc giá trị còn lại và giá trị đánh giá lại của tài sản mang đi góp vốn được kế toán là thu nhập khác hoặc chi phí khác;

6.2.1. Quy định kế toán các khoản đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết:

b) Nếu đầu tư **dưới hình thức mua lại phần vốn góp** của đơn vị khác và thanh toán cho bên chuyển nhượng vốn bằng tài sản phi tiền tệ:

- Nếu tài sản phi tiền tệ dùng để thanh toán là hàng tồn kho, nhà đầu tư phải kế toán như giao dịch bán hàng tồn kho dưới hình thức hàng đổi hàng (**ghi nhận doanh thu, giá vốn** của hàng tồn kho mang đi trao đổi lấy phần vốn được mua);

- Nếu tài sản phi tiền tệ dùng để thanh toán là TSCĐ, BĐSĐT, nhà đầu tư phải kế toán như giao dịch nhượng bán TSCĐ, BĐSĐT (**ghi nhận doanh thu, thu nhập khác, chi phí khác....**);